

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2026/HS-ST

Ngày 08-07-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thị Chung và ông Đào Duy Trâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Phí Hoàng Tuấn – Thư ký của Toà án nhân dân khu vực 4 -Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Ka Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 07 năm 2026, tại Toà án nhân dân khu vực 4 -Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 186/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 06 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 06 năm 2026 đối với bị cáo:

Đỗ Kỷ N, sinh ngày 17-02-1999 tại Cần Thơ; Căn cước công dân số 068199003832, cấp ngày 23-09-2022. Nơi thường trú: **Số A, đường T, phường B, tỉnh Lâm Đồng**; Chỗ ở hiện nay: **Số B, đường T, phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng**; Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ văn hoá (*học vấn*): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đỗ Phương L** và bà **Nguyễn Thị Bích H**, chồng **Trần Minh H1** (*đã ly hôn*) và có 01 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Ngô Văn H2:

1. Bà **Trần Thị H3**, sinh ngày 19-02-1975, là vợ của ông **Ngô Văn H2**.
2. Chị **Ngô Thị Hoài P**, sinh năm 1997, là con của ông **Ngô Văn H2**.
3. Chị **Ngô Thị Tú M**, sinh năm 1999, là con của ông **Ngô Văn H2**.
4. Chị **Ngô Thị Lan H4**, sinh năm 2001, là con của ông **Ngô Văn H2**.

Địa chỉ: **Thôn E, xã G, tỉnh Lâm Đồng**. Đều vắng mặt (*có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Đào Đức H5**, sinh ngày 01-02-1981. Nơi cư trú: **Ấp T, xã A, tỉnh Đồng Nai**. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Bà **Đỗ Thủy N1**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 02-01-2026, **Đỗ Kỷ N** điều khiển xe ô tô biển số 49A – 925.54 chở theo em gái là **Đỗ Thủy N1** và con trai là cháu **Trần Huy Anh K** đi từ **B lên Đ, tỉnh Lâm Đồng**. Trên đường đi thì xe ô tô của **Đỗ Kỷ N** bị thùng lốp nên **Đỗ Kỷ N** gọi dịch vụ vá xe lưu động và thay lốp dự phòng rồi tiếp tục đi đến gara của ông **Nguyễn Thanh V** để vá vỏ xe. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi vá vỏ xe xong thì **Đỗ Kỷ N** điều khiển xe ô tô biển số 49A – 925.54 di chuyển từ trong gara ra phía lề bên phải đường Quốc lộ 20 theo hướng từ **Đ đi B**. Tuy nhiên, trong quá trình lùi xe **Đỗ Kỷ N** chỉ bật đèn chiếu sáng và cài số lùi nhưng không bật đèn cảnh báo nguy hiểm (không có tín hiệu lùi xe). Khi xe ô tô do **Đỗ Kỷ N** điều khiển đã lùi hết xuống đường và nằm hoàn toàn trên mặt đường dành cho phương tiện lưu thông theo hướng **xã Đ về hướng xã D, tỉnh Lâm Đồng** (phía trước xe hướng về phía **xã Đ**, phía sau xe hướng về **xã D**) thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 49G1 – 337.88 do ông **Ngô Văn H2** điều khiển đang lưu thông theo hướng từ **Đ đi B**, ngược chiều với xe ô tô do **Đỗ Kỷ N** điều khiển và xe mô tô không bật đèn chiếu sáng. Sau đó, xe mô tô biển số 49G1 – 337.88 tiếp tục va chạm với xe ô tô tải biển số 60C – 014.50 do ông **Đào Đức H5** điều khiển đang lưu thông theo hướng từ **B đi Đ**. Hậu quả ông **Ngô Văn H2** tử vong tại chỗ, nguyên nhân do chấn thương vỡ sọ gây thoát tổ chức não ra ngoài.

Quá trình thực nghiệm điều tra xác định: **Đỗ Kỷ N** là người điều khiển xe ô tô biển số 49A – 925.54 lùi từ trên vỉa hè xuống phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo chiều **xã Đ đi xã D** không đảm bảo an toàn và điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định. Vi phạm khoản 1 Điều 10, khoản 1 Điều 16 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, nạn nhân điều khiển xe mô tô biển số 60C – 014.50 không bật đèn chiếu sáng khi tham gia giao thông. Vi phạm khoản 1 Điều 20 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Qua kiểm tra xác định tại thời điểm xảy ra tai nạn **Đỗ Kỷ N** và ông **Đào Đức H5** không sử dụng rượu bia và các chất kích thích.

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKSKV4 ngày 02 tháng 06 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng đã truy tố bị cáo **Đỗ Kỷ N** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

* Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử xét xử **Đỗ Kỳ N** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo **Đỗ Kỳ N** đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại **Ngô Văn H2** số tiền 150.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh L** đã tạm giữ và trả lại: 01 xe ô tô biển số 49A – 925.54 cho bị cáo **Đỗ Kỳ N**; 01 xe ô tô biển số 60C – 014.50 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông **Đào Đức H5**; 01 xe mô tô biển số 49G1 – 337.88 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà **Trần Thị H3**.

- Về án phí: Bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh L**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo **Đỗ Kỳ N** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Vào khoảng 20 giờ 35 phút ngày 02-01-2026 tại km 168 + 200 **Quốc lộ B, xã G, tỉnh Lâm Đồng**, **Đỗ Kỳ N** là người có giấy phép lái xe hạng B theo quy định, đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 49A – 925.54 lùi xe không đảm bảo an toàn (*không có tín hiệu lùi xe*) và đi ở phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo chiều **xã Đ đi xã D**, đã đi không đúng phần đường gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 49G1 – 337.88 do ông **Ngô Văn H2** điều khiển, làm ông **Ngô Văn H2**

tử vong, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 1 Điều 10 và khoản 1 Điều 16 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận điều tra và cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng đã truy tố. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo **Đỗ Kỳ N** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do chủ quan, bị cáo đã chấp hành không đầy đủ các quy định an toàn giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của ông **Ngô Văn H2** mà còn xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt nghiêm minh mới có đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo **Đỗ Kỳ N** không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông có một phần lỗi của bị hại **Ngô Văn H2**, điều khiển phương tiện không bật đèn chiếu sáng khi tham gia giao thông, vi phạm khoản 1 Điều 20 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ và có nồng độ cồn trong máu 252.31 (H). Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 để giảm nhẹ một phần hình phạt, giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng đối với bị cáo, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại xác nhận đã nhận số tiền do bị cáo tự nguyện bồi thường là 150.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, về hình phạt xin giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh L** đã tạm giữ và trả lại: 01 xe ô tô biển số 49A – 925.54 cho bị cáo **Đỗ Kỳ N**; 01 xe ô tô biển số 60C – 014.50 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông **Đào Đức H5**; 01 xe mô tô biển số 49G1 – 337.88 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà **Trần Thị H3**.

[6] Về án phí: Bị cáo **Đỗ Kỳ N** nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng đề nghị tội danh, điều luật, mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: **Đỗ Kỷ N** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo **Đỗ Kỷ N** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08-07-2026), về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025.

Giao bị cáo **Đỗ Kỷ N** cho Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo **Đỗ Kỷ N** nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo **Đỗ Kỷ N** có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại bà **Trần Thị H3**, chị **Ngô Thị Hoài P**, chị **Ngô Thị Tú M** và chị **Ngô Thị Lan H4**; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông **Đào Đức H5** đều vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 4 – Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo, ĐDHPBH, NLQ (*để thi hành*);
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4 – Lâm Đồng;
- THA hình sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Mỹ Lệ